

Số: **132** /KH-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Công văn số 2606/BTTTT-THH-ATTT ngày 15/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2021”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển Chính quyền điện tử hướng tới mục tiêu hình thành Chính quyền số thành phố Hà Nội tương tác, minh bạch, hoạt động hiệu quả, cung cấp các dịch vụ số mới dựa trên nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Từng bước chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước của Thành phố; cung cấp dữ liệu mở của chính quyền Thành phố để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Chính quyền Thành phố hoạt động, vận hành, ban hành chính sách, đưa ra quyết định chỉ đạo điều hành và cung cấp dịch vụ số theo hướng chủ động đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp một cách tối ưu dựa trên năng lực khai thác và phân tích dữ liệu.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

- Phân đấu mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (gồm cả trực tiếp và trực tuyến) của Thành phố đạt tối thiểu 85%.

- 20% các hệ thống thông tin của Thành phố có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu Thành phố được kế thừa, chia sẻ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tích hợp tối thiểu 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 20% dịch vụ công trực tuyến có chức năng định danh, xác thực một lần và thanh toán số; cho phép thực hiện thủ tục hành chính từ đầu đến cuối trên môi trường mạng, ngoại trừ những dịch vụ yêu cầu sự hiện diện bắt buộc theo quy định của pháp luật; được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 50% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ.

- 20% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng.

- 30% hồ sơ công việc tại các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; 10% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 30% cuộc họp cấp Thành phố và 10% cuộc họp cấp huyện thực hiện họp thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ triển khai nhân rộng đến cấp tỉnh, cấp huyện.

- Tối thiểu 20% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Thành phố được cập nhật, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 10% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, Đất đai, Đăng ký doanh nghiệp, Tài chính, Bảo hiểm; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước Thành phố để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 10% cơ quan nhà nước tham gia cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 10% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 20% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số. 50% cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố được đào tạo nâng cao về kiến thức, kỹ

năng, kỹ thuật an toàn thông tin mạng, trong đó, đảm bảo 100% các cán bộ, công chức, viên chức tiếp dân, giải quyết hồ sơ công việc được bồi dưỡng về kỹ năng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

- 20% Hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp quy định pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- 20% các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình “4 lớp”.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và xây dựng kiến trúc, quy chế, quy định của Thành phố về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử phù hợp với định hướng của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành và tình hình triển khai thực tế của Thành phố, cụ thể:

- Ban hành, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của thành phố Hà Nội.

- Ban hành quy định, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Ban hành và duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội.

- Ban hành quy chế về quản lý, đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

a) Triển khai hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho Trung tâm dữ liệu của Thành phố và các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn. Từng bước hoàn thiện hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số của Thành phố, tuân thủ Mô hình tham chiếu về kết nối mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

b) Hình thành Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội.

c) Phát triển Trung tâm dữ liệu chính, Trung tâm dữ liệu dự phòng, hướng tới hình thành trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Thành phố; tiếp tục đầu tư, nâng cấp, bổ sung máy chủ và thiết bị mạng, thiết bị đảm bảo an toàn thông tin đối với Trung tâm dữ liệu nhà nước tại số 185 Giảng Võ. Triển khai Tổng đài nhắn tin tự động phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của Thành phố. Triển khai thuê chỗ đặt máy chủ và thiết bị tạm thời

cho các Sở, ngành đã chuyển về Khu liên cơ quan thành phố Hà Nội trên đường Võ Chí Công.

d) Tiếp tục duy trì, mở rộng Hệ thống Hợp giao ban trực tuyến của Thành phố.

e) Nâng cấp hoàn thiện mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan nhà nước; trang bị bổ sung, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố ở các cấp; tập trung đầu tư nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin cần thiết đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp tại bộ phận “một cửa”.

g) Từng bước xây dựng, phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành gắn kết với phát triển Thành phố thông minh, bảo đảm triển khai hiệu quả, tránh chồng chéo, tận dụng, kết hợp tối đa với hạ tầng của các tổ chức, cá nhân đã đầu tư. Ưu tiên triển khai trong các lĩnh vực: Giao thông, nông nghiệp, tài nguyên, môi trường, du lịch,...

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

a) Phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) từng bước kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, chuyên ngành của Thành phố và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài.

b) Khai thác hiệu quả các ứng dụng nền tảng dùng chung đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển, công bố và triển khai rộng rãi trong cả nước để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; xây dựng giải pháp công nghệ hỗ trợ làm việc từ xa đáp ứng các yêu cầu quản lý, điều hành của Thành phố.

4. Phát triển dữ liệu

a) Tiếp tục duy trì, phát triển các cơ sở dữ liệu cốt lõi, chuyên ngành. Tập trung duy trì, phát triển một số cơ sở dữ liệu gồm: Đất đai, dân cư, đăng ký doanh nghiệp, công chức - viên chức, tài chính, bảo hiểm, hộ tịch, thông tin quy hoạch, an sinh xã hội, giáo dục và đào tạo, nông nghiệp, y tế, công thương,...; bảo đảm không xây dựng, phát triển trùng lặp; cập nhật, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia theo yêu cầu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; từng bước chia sẻ, tích hợp dữ liệu chuyên ngành của Thành phố trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố.

b) Từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật. Xây dựng Cổng dữ liệu thành phố Hà Nội (data.hanoi.gov.vn) để cung cấp dữ liệu mở, cung cấp hiện trạng và lộ trình xây dựng dữ liệu trong các cơ quan nhà nước của Thành phố, mức độ chia sẻ và sử dụng dữ liệu và các thông tin cần thiết để kết nối.

c) Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết

thủ tục hành chính đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa tại Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Phát triển Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Thành phố (là một chức năng thành phần của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau của các cấp, các ngành, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

5.1. Phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.

- Phát triển Hệ thống một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác.

- Phát triển Cổng dịch vụ công Thành phố, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 dựa trên nhu cầu người dân; có các hình thức khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét để giảm chi phí và thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và phát triển các công cụ tiếp nhận ý kiến người dân và doanh nghiệp khi xây dựng, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; kết nối với Cổng hỗ trợ thanh toán quốc gia - PayGov của Bộ thông tin và Truyền thông (pay.gov.vn) để thực hiện thanh toán trực tuyến một cách đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc; đưa các dịch vụ công trực tuyến của Thành phố lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; triển khai chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ.

b) Đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, biên lai điện tử đối với các dịch vụ hành chính công của Thành phố.

c) Phát triển, mở rộng Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp, các ngành tạo điều kiện cho người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước Thành phố.

d) Phát triển Hệ thống tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa.

e) Ứng dụng công nghệ số hóa 3D trong lĩnh vực bảo tồn di sản.

g) Tiếp tục duy trì, phát triển các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả trong giai đoạn 2016-2020 trong các lĩnh vực như:

môi trường, nông nghiệp, giao thông, giáo dục và đào tạo,... theo quy định, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn Thành phố.

5.2. Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

a) Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố, thống nhất bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử phục vụ hoạt động của các cấp chính quyền Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

b) Xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

c) Triển khai nhân rộng đến cấp huyện, cấp xã Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

d) Nâng cấp, mở rộng Hệ thống quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố đến các đơn vị trực thuộc Thành phố; kết nối hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ do Văn phòng Chính phủ quản lý.

e) Xây dựng và triển khai hệ thống “Đánh giá, chấm điểm, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hàng tháng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội”.

g) Gắn kết các dịch vụ cung cấp cho Thành phố thông minh với các dịch vụ Chính quyền điện tử; coi các dịch vụ cung cấp cho Thành phố thông minh là nền tảng phục vụ người dân, đồng thời cung cấp nguồn dữ liệu cho các cơ quan nhà nước ra quyết định dựa trên dữ liệu, cung cấp các dịch vụ hành chính công tốt hơn. Bước đầu hình thành một số hệ thống tích hợp dữ liệu chuyên ngành, ứng dụng các công nghệ số mới để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm cơ sở để chia sẻ, tích hợp dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh của Thành phố.

h) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu, các hệ thống ra quyết định phải dựa trên dữ liệu.

i) Xây dựng và triển khai hệ thống rà quét, thu thập thông tin, quản lý báo chí và thông tin điện tử trên mạng Internet.

k) Xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính.

l) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT, phần mềm ứng dụng, số hóa dữ liệu,...) trong các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội; hỗ trợ kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin đối với các ngành, đơn vị hiệp quản của Thành phố như: Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

6. Đảm bảo an toàn thông tin mạng

a) Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, chính sách, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc Thành phố.

b) Triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp (*Kiên toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia*) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức. Tập trung phát triển Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông).

c) Thực hiện rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

d) Kiện toàn, nâng cao năng lực (bổ sung, hoàn thiện nhân sự, đầu tư đảm bảo trang thiết bị cần thiết, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn) và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội.

e) Tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số; tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố và người dân trên địa bàn Thành phố về Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.

b) Tổ chức phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân trên địa bàn Thành phố sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa.

c) Nghiên cứu đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn thông tin mạng dựa trên các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

d) Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp của Thành phố về phát triển Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.

e) Từng bước tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

g) Rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hoá hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; đồng thời rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

h) Từng bước ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ trả lời tự động, giải đáp các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính hướng tới mục tiêu phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố nghiên cứu, đầu tư xây dựng các sản phẩm, dịch vụ phát triển Chính quyền số cho Thành phố. Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, công nghệ thiết kế, sản xuất bởi các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam.

b) Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công cộng, mạng xã hội và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ của chính quyền Thành phố.

3. Nghiên cứu, hợp tác làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, khuyến khích các nhà tổ chức khoa học, các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số cho Thành phố.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

a) Nghiên cứu cơ chế, chính sách phù hợp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong các cơ quan nhà nước của Thành phố.

b) Tập trung phát triển các khu công nghiệp công nghệ thông tin của Thành phố để thu hút các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên thế giới, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao làm việc và nghiên cứu, phát triển các giải pháp phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin nói chung và phát triển Chính quyền số cho Thành phố nói riêng.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển Chính quyền số; tích cực tham gia các tổ chức quốc tế; liên kết, phối hợp, chia sẻ các cách làm mới, sáng tạo trong triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số với các tỉnh, thành phố trong nước và các thành phố, đô thị phát triển trên thế giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc triển khai kế hoạch

a) Triển khai đầu tư thận trọng, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

b) Tiếp tục triển khai theo hướng tổng thể, đồng bộ, đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu số theo quy định; không phát triển các ứng dụng, phần mềm theo yêu cầu riêng của một đơn vị, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền quyết định. Kế thừa các kết quả triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo đúng quy định của Thành phố từ giai đoạn trước.

c) Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới để phát triển Chính quyền số như: điện toán đám mây (Cloud), dữ liệu lớn (Big Data), Di động (Mobility), Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số để tiết kiệm thời gian, chi phí xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin và tự động hoá, thông minh hoá, tối ưu hoá các quy trình xử lý công việc.

d) Ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Khi áp dụng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với các hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố, ưu tiên lựa chọn thuê trọn gói (bao gồm cả phần mềm, phần cứng và dịch vụ duy trì phần mềm); hình thành mô hình quản lý dữ liệu của Thành phố vừa tập trung (hệ thống quản lý dữ liệu dùng chung của Thành phố) vừa phân tán (các hệ thống thông tin và dữ liệu chuyên ngành).

e) Không đầu tư trùng lặp với các nội dung xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng dùng chung, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, chuyên ngành, các phần mềm ứng dụng, dịch vụ đã được Bộ, ngành triển khai.

g) UBND cấp huyện, cấp xã không đầu tư trùng lặp với các nội dung xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng dùng chung, các hệ thống thông tin chuyên ngành, ứng dụng, dịch vụ đã được Thành phố triển khai diện rộng.

h) Hướng tới bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và các dự án công nghệ thông tin phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế và thực hiện đầu tư theo các quy định hiện hành về đảm bảo an toàn

thông tin, tiết kiệm, không đầu tư trùng lặp, lãng phí.

2. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước Thành phố (nguồn sự nghiệp);
- Nguồn vốn ngân sách cấp huyện;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- Nguyên tắc sử dụng kinh phí: Thực hiện theo quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đầu mối tổ chức, điều phối các hoạt động Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.
- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố đảm bảo phù hợp các nội dung trong kế hoạch và quy định hiện hành; chủ trì, phối hợp Sở Tài chính báo cáo UBND Thành phố, xin ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND Thành phố làm cơ sở bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện theo quy định.
- Là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ 6 tháng và cả năm.
- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số.
- Là đầu mối theo dõi công tác hợp tác trong nước và quốc tế về CNTT của Thành phố.

b) Sở Tài chính

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, tham mưu UBND Thành phố xin ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND Thành phố làm cơ sở bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách Thành phố cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

c) Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

- Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch này.
- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm gắn kết chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng CNTT, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT với việc thi đua, khen thưởng của từng cá nhân, đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

(Phụ lục Biểu tổng hợp phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng Quý tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện (gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp)./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy (để báo cáo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP; các PCVP;
- KGVX, KT, TH, TKBT, TTTHCB;
- Lưu: VT, KGVX Dg. ✓

12602 - 14

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Chữ Xuân Dũng



PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch “Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2021”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội)

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	NHIỆM VỤ			
1	Hoàn thiện cơ chế, chính sách			
-	Ban hành, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Quý II/2021
-	Ban hành quy định, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các quy chuẩn, tiêu chuẩn về cấu trúc dữ liệu trao đổi; các tài liệu kỹ thuật về trao đổi dữ liệu (khi đủ điều kiện).	Các Sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Ban hành và duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2021 (theo hướng dẫn của Bộ TT&TT)
-	Ban hành quy chế về quản lý, đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
2	Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
-	Triển khai hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho Trung tâm dữ liệu của Thành phố và các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn. Từng bước hoàn thiện hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số của Thành	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phổ, tuân thủ Mô hình tham chiếu về kết nối mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.			
-	Hình thành Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Phát triển Trung tâm dữ liệu chính, Trung tâm dữ liệu dự phòng, hướng tới hình thành trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Thành phố; tiếp tục đầu tư, nâng cấp, bổ sung máy chủ và thiết bị mạng, thiết bị đảm bảo an toàn thông tin đối với Trung tâm dữ liệu nhà nước tại số 185 Giảng Võ. Triển khai Tổng đài nhắn tin tự động phục vụ ứng dụng CNTT của Thành phố. Triển khai thuê chỗ đặt máy chủ và thiết bị tạm thời cho các Sở, ngành đã chuyển về Khu liên cơ quan thành phố Hà Nội trên đường Võ Chí Công.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Tiếp tục duy trì, mở rộng Hệ thống Hộp giao ban trực tuyến của Thành phố.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Phát triển, mở rộng hệ thống giao ban trực tuyến kết nối các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ công tác chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Nâng cấp hoàn thiện mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan nhà nước; trang bị bổ sung, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố ở các cấp; tập trung đầu tư nâng cấp, bổ sung các	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trang thiết bị công nghệ thông tin cần thiết đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp tại bộ phận “một cửa”.			
-	Từng bước xây dựng, phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành gắn kết với phát triển Thành phố thông minh, bảo đảm triển khai hiệu quả, tránh chồng chéo, tận dụng, kết hợp tối đa với hạ tầng của các tổ chức, cá nhân đã đầu tư. Ưu tiên triển khai trong các lĩnh vực: Giao thông, nông nghiệp, môi trường, du lịch, ... cụ thể:	Các Sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
+	Nâng cấp hệ thống giám sát hành trình GPS tại Trung tâm quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
3	Phát triển các hệ thống nền tảng			
-	Phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) từng bước kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, chuyên ngành của Thành phố và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Quý IV/2021
-	Khai thác hiệu quả các ứng dụng nền tảng dùng chung đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển, công bố và triển khai rộng rãi trong cả nước để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; xây dựng giải pháp công nghệ hỗ trợ làm việc từ xa đáp ứng các yêu cầu quản lý, điều hành của Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Phát triển dữ liệu			
a	Tiếp tục duy trì, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tập trung duy trì, phát triển một số cơ sở dữ liệu gồm:			
-	Dữ liệu về đất đai	Sở Tài nguyên và môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về dân cư	Công an thành phố Hà Nội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về tài chính	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về bảo hiểm	Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về hộ tịch	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về thông tin quy hoạch	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận,	Cả năm

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			huyện, thị xã	
-	Dữ liệu về an sinh xã hội	Sở Lao động, thương binh và xã hội	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Dữ liệu về công thương	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Các dữ liệu chuyên ngành khác	Sở, ban, ngành	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
b	Từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật. Xây dựng Cổng dữ liệu thành phố Hà Nội (data.hanoi.gov.vn) để cung cấp dữ liệu mở, cung cấp hiện trạng và lộ trình xây dựng dữ liệu trong các cơ quan nhà nước của Thành phố, mức độ chia sẻ và sử dụng dữ liệu và các thông tin cần thiết để kết nối.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
c	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa tại Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</p>	<p>Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Quý IV/2021</p>
d	<p>Phát triển Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Thành phố (là một chức năng thành phần của Trung tâm điều hành thông minh của thành phố Hà Nội) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau của các cấp, các ngành, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã</p>	<p>Quý IV/2021</p>
5	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ			
5.1	<i>Phục vụ người dân và doanh nghiệp</i>			
-	<p>Đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.</p>			

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+	Phát triển Hệ thống một cửa điện tử điện tử dùng chung 3 cấp của Thành phố, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
+	Phát triển Công dịch vụ công Thành phố, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 dựa trên nhu cầu người dân; có các hình thức khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét để giảm chi phí và thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và phát triển các công cụ tiếp nhận ý kiến người dân và doanh nghiệp khi xây dựng, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; kết nối với Cổng hỗ trợ thanh toán quốc gia - PayGov của Bộ thông tin và Truyền thông (pay.gov.vn) để thực hiện thanh toán trực tuyến một cách đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc; đưa các dịch vụ công trực tuyến của Thành phố lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; triển khai chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, biên lai điện tử đối với các dịch vụ hành chính công của Thành phố.	Cục thuế thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông, Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm

✓

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Tạo điều kiện cho người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước Thành phố:			
+	Phát triển, mở rộng Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2021
+	Phát triển, mở rộng Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Phát triển Hệ thống tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Ứng dụng công nghệ số hóa 3D trong lĩnh vực bảo tồn di sản	Sở Văn hóa thể thao, Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Tiếp tục duy trì, phát triển các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả trong giai đoạn 2016-2020 trong các lĩnh vực như: môi trường, nông nghiệp, giao thông, giáo dục và đào tạo,... theo đúng quy định, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn Thành phố.	Các Sở, ban, ngành đề xuất nội dung triển khai đối với các ứng dụng thuộc lĩnh vực quản lý tương ứng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
5.2	Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ			
-	Xây dựng và triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố, thống nhất bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử phục vụ hoạt động của các cấp chính quyền Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Triển khai nhân rộng đến cấp huyện, cấp xã Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Nâng cấp, mở rộng Hệ thống quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố đến các đơn vị trực thuộc Thành phố; kết nối hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ do Văn phòng Chính phủ quản lý.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Xây dựng và triển khai hệ thống "Đánh giá, chấm điểm, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hàng tháng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội".	Ban Tổ chức Thành ủy	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Gắn kết các dịch vụ cung cấp cho Thành phố thông minh với các dịch vụ Chính quyền điện tử; coi các dịch vụ cung cấp cho Thành phố thông minh là nền tảng phục vụ người dân, đồng thời cung cấp nguồn dữ liệu cho các cơ quan nhà nước ra quyết định dựa trên dữ liệu, cung cấp các dịch vụ hành chính công tốt hơn. Bước đầu hình thành một số hệ thống tích hợp dữ liệu chuyên ngành, ứng dụng các công nghệ số mới để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm cơ sở để chia sẻ, tích hợp dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh của Thành phố.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố tại các cấp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài Thành phố theo nhu cầu, các hệ thống ra quyết định phải dựa trên dữ liệu. Trong đó tập trung hoàn thành triển khai các ứng dụng:	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Triển khai hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Nâng cấp, triển khai hệ thống quản lý doanh nghiệp và hộ cá thể trên địa bàn thành phố Hà Nội phục vụ việc quản lý cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh trên địa bàn Thành phố, kết nối với Cổng dịch vụ công trực tuyến của quốc gia và thành phố Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Triển khai Hệ thống quản lý cây xanh, phần mềm quản lý quỹ nhà tái định cư, nhà xã hội, nhà thương mại, nhà ở và công sở	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
+	Nâng cấp, mở rộng hệ thống phần mềm quản lý doanh nghiệp và hộ cá thể trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Hệ thống thông tin quản lý bệnh viện công của thành phố Hà Nội	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Nâng cấp, triển khai hệ thống quản lý học tập, ôn tập, kiểm tra trực tuyến cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Triển khai hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
+	Vận hành hệ thống quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2021
+	Triển khai nhân rộng hệ thống hệ thống quan trắc thông minh và xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy lợi phục vụ công tác chỉ đạo vận hành công trình thủy lợi, điều hành cấp nước, tiêu úng, phòng chống lũ cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh và đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước; chủ động giám sát hạn hán, thiếu nước, ngập lụt, úng	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
-	Xây dựng và triển khai hệ thống rà quét, thu thập thông tin, quản lý báo chí và thông tin điện tử trên mạng Internet.	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2021
-	Xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT, phần mềm ứng dụng, số hóa dữ liệu,...) trong các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố, HĐND thành phố Hà Nội; hỗ trợ kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin đối với các đơn vị hiệp quản của Thành phố như: Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.	Văn phòng Thành ủy; Văn phòng HĐND Thành phố; Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021
6	Đảm bảo an toàn thông tin			
-	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, chính sách, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
-	Triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp (<i>Kiểm toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia</i>) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Tập trung phát triển Hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông).	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2021
-	Thực hiện rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.	Sở Thông tin và Truyền thông, Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã		Quý IV/2021
-	Kiện toàn, nâng cao năng lực (bổ sung, hoàn thiện nhân sự, đầu tư đảm bảo trang thiết bị cần thiết, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn) và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý IV/2021
-	Tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
II	GIẢI PHÁP			
1	Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số; tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp			
-	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố và người dân trên địa bàn Thành phố về Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Tổ chức phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân trên địa bàn Thành phố sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Nghiên cứu đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn thông tin mạng dựa trên các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm
-	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp của Thành phố về phát triển Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Từng bước tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hoá hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; đồng thời rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm
-	Từng bước ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ trả lời tự động, giải đáp các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính hướng tới mục tiêu phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
2	Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp			

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố nghiên cứu, đầu tư xây dựng các sản phẩm, dịch vụ phát triển Chính quyền số cho Thành phố. Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, công nghệ thiết kế, sản xuất bởi các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
-	Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công cộng, mạng xã hội và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ của chính quyền Thành phố.	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm
3	Nghiên cứu, hợp tác làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ			
-	Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, khuyến khích các nhà tổ chức khoa học, các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số cho Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm
4	Thu hút nguồn lực CNTT			
-	Nghiên cứu cơ chế, chính sách phù hợp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về CNTT làm việc trong các cơ quan nhà nước của Thành phố (<i>lồng ghép với cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao của Thành phố</i>).	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Cả năm

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
-	Tập trung phát triển các khu công nghiệp công nghệ thông tin của Thành phố để thu hút các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên thế giới, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao làm việc và nghiên cứu, phát triển các giải pháp phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin nói chung và phát triển Chính quyền số cho Thành phố nói riêng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm
5	Tăng cường hợp tác quốc tế			
-	Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển Chính quyền số; tích cực tham gia các tổ chức quốc tế; liên kết, phối hợp, chia sẻ các cách làm mới, sáng tạo trong triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số với các tỉnh, thành phố trong nước và các thành phố, đô thị phát triển trên thế giới.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Cả năm